TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 17-7-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước;

2. Bà Đặng Thị Thanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên *tham gia phiên tòa:* Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh D; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Hưng T, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh D; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/3/2020, bản tự khai ngày 23/4/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hiền trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Hưng T tự nguyện quen biết, tìm hiểu nhau khoảng 6 tháng, được sự đồng ý của hai bên gia đình, bà H với ông T chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017 ngày 16/11/2017. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau một con chung là Trần Hưng Tuấn Kiệt, sinh năm 2018. Sau đó, bà H và ông T phát sinh mâu

thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, ông T đánh đập, hành hung bà H, ông T ngoại tình và còn sử dụng ma túy. Chính từ việc bà khuyên ông nên đi cai nghiện mà ông không nghe nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau: Về hôn nhân: Bà H yêu cầu được ly hôn với ông T. Về con chung: Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Hưng Tuấn K, sinh ngày 14/9/2018, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Hưng T trình bày tại bản tự khai ngày 06/7/2020: Sau thời gian chung sống từ ngày 02/12/2017 đến ngày 29/11/2019 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, tuy đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thể hòa hợp nên ông T đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị H. Về con chung: Ông T đồng ý giao con chung tên Trần Hưng Tuấn K, sinh ngày 14/9/2018 cho bà H nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên toà sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên toà, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc vắng mặt của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Trần Hưng T có đơn xin vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị HĐXX giải quyết vắng mặt các đương sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn Nguyễn Thị H khởi kiện bị đơn Trần Hưng T về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, bị đơn cư trú tại ấp 3, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngày 17/7/2020, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Trần Hưng T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông T là những người đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên ngày 16/11/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét về mâu thuẫn vợ chồng: Bà H xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan

điểm sống, ông T thường xuyên hành hung vợ, ngoại tình và còn sử dụng ma túy. Bà H cho biết bà không còn tình cảm với ông T. Tại bản tự khai ông T cũng thống nhất trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không còn biện pháp hàn gắn. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa bà H với ông T là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông T là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Trần Hưng Tuấn K, sinh ngày 14/9/2018, ông T đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng. Do vậy, yêu cầu của bà H là có căn cứ chấp nhận theo quy định khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông Thuyết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Trần Hưng T về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Trần Hưng T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017 ngày 16/11/2017 của Ủy ban nhân dân xã Tân Định, huyện Tân Uyên (nay là Bắc Tân Uyên), tỉnh Bình Dương cấp cho bà Nguyễn Thị H và ông Trần Hưng T hết hiệu lực kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Trần Hưng Tuấn K, sinh ngày 14/9/2018 cho bà

Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông Trần Hưng T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần Hưng T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0030920 ngày 23/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Trần Hưng T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng